

KH&CN PHỤC VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI TỈNH QUẢNG BÌNH

TS NGUYỄN ĐỨC LÝ

Giám đốc Sở KH&CN Quảng Bình

Trong thời gian qua, được sự quan tâm của Tỉnh ủy, HĐND và UBND tỉnh, sự nỗ lực, cố gắng của các cấp, các ngành, của đội ngũ cán bộ khoa học và công nghệ (KH&CN) trong tỉnh, ngành KH&CN Quảng Bình đã đạt được nhiều thành tích, đóng góp đáng kể vào sự phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, để đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập với cả nước, vẫn còn nhiều thách thức đặt ra, đòi hỏi ngành KH&CN tỉnh Quảng Bình phải có những nỗ lực hiệu quả hơn trong giai đoạn tới.

Những kết quả đạt được

Trong thời gian qua, hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của Quảng Bình đã có những chuyển biến tích cực, nhất là trong đổi mới phương thức tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì, chủ nhiệm các đề tài, dự án; quy trình quản lý việc triển khai và đánh giá, nghiệm thu kết quả nghiên cứu. Các đề tài nghiên cứu khoa học trong nhiều lĩnh vực đã bám sát các nhiệm vụ chính trị trọng tâm của địa phương, nhất là các chương trình kinh tế - xã hội trọng điểm của tỉnh. Trong điều tra cơ bản và bảo vệ môi trường, KH&CN đã góp phần xác định ngày càng rõ hơn điều kiện tự nhiên, nguồn tài nguyên thiên nhiên và các vấn đề môi trường của địa phương phục vụ công tác quản lý, quy hoạch, cung cấp luận cứ khoa học cho việc hoạch định chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch ngành, lãnh thổ, xây dựng và nâng cao hiệu quả các dự án đầu tư, khai thác và sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. Trong lĩnh vực công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp,



Kiểm tra chất lượng LP6 trên địa bàn tỉnh

đã tập trung vào việc triển khai các dự án sản xuất thử nghiệm, cải tiến kỹ thuật, đổi mới công nghệ, thiết bị, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đầu tư mở rộng sản xuất, đổi mới công nghệ để tạo ra các sản phẩm có chất lượng và khả năng cạnh tranh cao. Nghề tiểu thủ công nghiệp truyền thống trên địa bàn tỉnh từng bước được phục hồi, các mặt hàng tiểu thủ công nghiệp

đa dạng về chủng loại, mẫu mã được cải tiến nên ngày càng được thị trường trong và ngoài tỉnh đón nhận, từ đó góp phần giải quyết công ăn việc làm và tăng thu nhập cho người lao động. Trong lĩnh vực kinh tế tổng hợp, nông - lâm - ngư nghiệp, KH&CN chủ yếu tập trung khảo nghiệm các giống cây, con có năng suất, chất lượng cao, ứng dụng các kỹ thuật, quy trình mới

trong sản xuất, bảo quản và chế biến nông sản, góp phần chuyển dịch cơ cấu sản xuất, đa dạng hóa sản phẩm, tăng giá trị sản xuất trên một đơn vị diện tích, tăng hiệu quả đầu tư. Công tác y tế và chăm sóc sức khỏe cộng đồng đã góp phần đáng kể vào việc nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, hạ tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng. Các nghiên cứu về khoa học xã hội và nhân văn tập trung vào việc điều tra, nghiên cứu về văn hóa, lịch sử, kinh tế, xã hội, quản lý, giáo dục..., làm cơ sở cho việc hoạch định chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh, quốc phòng.

Bên cạnh đó, hoạt động ứng dụng tiến bộ KH&CN luôn được tỉnh chú trọng, qua đó đã hình thành nhiều mô hình kinh tế vườn, kinh tế trang trại có hiệu quả, tạo ra nhiều giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng cao. Hoạt động chuyển giao và đổi mới công nghệ trong các doanh nghiệp trên địa bàn có những chuyển biến tích cực, các công nghệ tiên tiến và hiện đại đã được chuyển giao và áp dụng trong thực tiễn như: sản xuất xi măng lò quay, bia, chế biến gỗ, sản xuất gạch ceramic, sản xuất thức ăn chăn nuôi, chế biến thủy sản, sản xuất thuốc chữa bệnh.

Chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp hội nhập đã mang lại các kết quả thiết thực, đặc biệt trong các lĩnh vực: nghiên cứu khoa học, đổi mới công nghệ, áp dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, xác lập và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến theo tiêu chuẩn quốc tế và tham gia các loại hình giải thưởng chất lượng. Hoạt động thông tin KH&CN ngày càng đáp ứng chức năng thông tin, tư liệu KH&CN và phổ biến, nhân rộng các kết quả KH&CN.

Hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng đã có nhiều đóng góp



Thanh tra về an toàn bức xạ hạt nhân tại Công ty Xi măng Sông Gianh

tích cực trong phục vụ sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội trên địa bàn, đảm bảo đo lường được thống nhất và chính xác, ổn định và nâng cao chất lượng các sản phẩm, hàng hóa chủ yếu ở địa phương, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa và dịch vụ trên thị trường.

Một số tồn tại

Có thể thấy, thời gian qua KH&CN Quảng Bình đã đóng góp tích cực trong việc cung cấp các luận cứ khoa học phục vụ hoạch định các chủ trương, chính sách, chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; quy hoạch khai thác, sử dụng hợp lý và tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường; đào tạo và nâng cao trình độ nhân lực, chăm sóc sức khỏe nhân dân, giữ gìn bản sắc và phát huy truyền thống văn hoá tốt đẹp của các dân tộc trong tỉnh; đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn. Tuy nhiên, KH&CN tỉnh Quảng Bình vẫn tồn tại một số bất cập, hạn chế sau:

Tiềm lực KH&CN của tỉnh vẫn còn bất cập so với yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. Hiện toàn tỉnh có khoảng 19.200 cán bộ KH&CN có trình độ đại học, cao đẳng; 360 cán bộ KH&CN có trình độ sau đại

học - một số lượng còn khiêm tốn và phân bố chưa hợp lý (chủ yếu tập trung tại các đô thị và trong một số ít ngành như: giáo dục, y tế). Số cán bộ KH&CN đầu ngành, chuyên gia giỏi vẫn còn thiếu trầm trọng... Nhìn chung, trình độ KH&CN trên địa bàn tỉnh Quảng Bình vẫn còn thấp so với các tỉnh/thành phố trong cả nước, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ các hoạt động KH&CN cũng như năng lực nghiên cứu khoa học và sáng tạo công nghệ mới của đội ngũ cán bộ KH&CN trong tỉnh vẫn còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá trên địa bàn tỉnh.

Bên cạnh sự hạn chế về nguồn lực, vẫn còn tình trạng thiếu sự tập trung trong đầu tư, việc liên kết và hợp tác trong hoạt động KH&CN với các đối tác trong và ngoài nước chưa thực sự bền vững, liên kết giữa các chương trình kinh tế - xã hội với các nhiệm vụ KH&CN của tỉnh chưa thực sự chặt chẽ.

Tỉnh còn thiếu các cơ chế, chính sách thu hút sự tham gia đóng góp của các nhà khoa học có kinh nghiệm và trình độ cũng như các doanh nhân tài năng và tâm huyết đầu tư vào lĩnh vực KH&CN (hiện trên toàn tỉnh mới thành lập được 1 doanh nghiệp KH&CN).

Định hướng, giải pháp phát triển cho giai đoạn tới

Trong thời gian tới, để khắc phục các tồn tại, hạn chế nêu trên, cần tăng cường hơn nữa sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở đối với hoạt động KH&CN trên cơ sở quán triệt các định hướng sau:

Thứ nhất, tiếp tục hoàn thiện cơ chế xây dựng và tổ chức thực hiện, đánh giá, nghiệm thu nhiệm vụ KH&CN trên địa bàn: 1- Thực hiện việc đề xuất nhiệm vụ một cách thường xuyên, không theo mùa vụ kế hoạch hoặc hành chính; kiểm soát sự trùng lặp các nhiệm vụ KH&CN giữa các cấp, các ngành, các địa phương; nhiệm vụ KH&CN phải có đơn vị cam kết ứng dụng và nhân rộng; 2- Thí điểm cơ chế thực hiện các nhiệm vụ KH&CN xuất phát từ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội theo đơn đặt hàng; 3- Ngoài các đề tài nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu chính sách hoặc phục vụ công ích, đối với các đề tài nghiên cứu ứng dụng, các cơ quan chủ trì (hoặc đặt hàng) phải đầu tư kinh phí, ngân sách nhà nước chỉ hỗ trợ theo định mức quy định; 4- Áp dụng rộng rãi phương thức tuyển chọn tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ KH&CN theo cơ chế cạnh tranh, công khai, dân chủ; đổi mới phương thức hỗ trợ hoạt động nghiên cứu KH&CN thông qua hệ thống quỹ; 5- Đánh giá hoạt động KH&CN dựa trên các tiêu chuẩn rõ ràng, cụ thể, phù hợp với từng loại hình nghiên cứu; bảo đảm tính độc lập, khách quan và chất lượng hoạt động của các hội đồng KH&CN...

Thứ hai, đổi mới cơ chế quản lý và hoạt động của các tổ chức nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ theo lộ trình chuyển dần sang hoạt động theo cơ chế doanh nghiệp và tổ chức KH&CN tự trang trải kinh phí, đồng thời thực hiện cơ

chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về hoạt động KH&CN, tài chính, nhân sự và quan hệ hợp tác quốc tế trong lĩnh vực KH&CN đối với các tổ chức nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ. Thực hiện điều này, tỉnh cần tập trung xây dựng một số tổ chức KH&CN trong một số hướng KH&CN trọng điểm; khuyến khích mọi tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân thành lập các tổ chức nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, đầu tư tăng cường tiềm lực cho các tổ chức có đề án chuyển đổi theo Nghị định 115/2005/NĐ-CP.

Thứ ba, xây dựng phát triển tiềm lực KH&CN của địa phương, trong đó đặc biệt chú trọng xây dựng và bồi dưỡng nguồn nhân lực KH&CN. Tỉnh cần coi trọng bồi dưỡng nguồn nhân lực nội sinh để trong một tương lai gần có đội ngũ cán bộ KH&CN đủ sức giải quyết những nhiệm vụ KH&CN trọng tâm của tỉnh. Cùng với bồi dưỡng nguồn nhân lực hiện có, tỉnh cần tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng vật chất, kỹ thuật đủ sức đáp ứng yêu cầu của sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội, đặc biệt trong các lĩnh vực nghiên cứu ứng dụng, thông tin KH&CN và tiêu chuẩn đo lường chất lượng, triển khai thực hiện tốt các chính sách thu hút và trọng dụng nhân tài, trí thức KH&CN theo mục tiêu, nhu cầu, lĩnh vực ưu tiên.

Thứ tư, khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đầu tư cho nghiên cứu khoa học, đổi mới công nghệ, nâng cao chất lượng sản phẩm để nâng cao năng lực cạnh tranh. Thúc đẩy việc thành lập quỹ phát triển KH&CN của các doanh nghiệp theo quy định của pháp luật hiện hành. Các hoạt động tiêu chuẩn, đo lường, năng suất, chất lượng và hàng rào kỹ thuật trong thương mại phải đổi mới phù hợp với thông lệ quốc tế trên cơ sở bảo vệ sản xuất trong tỉnh và quyền lợi của người tiêu dùng.

Thứ năm, phải tạo mối liên kết và hợp tác bền vững trong hoạt động KH&CN, trước hết là liên kết giữa các chương trình kinh tế - xã hội với các nhiệm vụ KH&CN theo hướng nhiệm vụ KH&CN phải đáp ứng và phục vụ các chương trình kinh tế - xã hội của tỉnh; các chương trình kinh tế - xã hội cần đảm bảo có luận chứng khoa học thuyết phục. Mở rộng hợp tác khoa học với các cơ quan, đơn vị, tổ chức KH&CN ở trung ương và các tổ chức quốc tế để tranh thủ chuyển giao, ứng dụng những tiến bộ KH&CN, qua đó tranh thủ học tập kiến thức, kinh nghiệm, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ KH&CN địa phương cũng như góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội cho tỉnh.

Thứ sáu, phát huy có hiệu quả chức năng tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật và các Hội khoa học chuyên ngành của tỉnh đối với các quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án kinh tế - văn hoá - xã hội lớn của tỉnh. Đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sáng tạo trong cán bộ, công nhân viên, người lao động và quần chúng nhân dân; phát huy sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng các thành tựu KH&CN, các giải pháp kỹ thuật tiên tiến vào công tác, sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội, đặc biệt là trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý, cải cách thủ tục hành chính, chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao hiệu quả nền kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, cải thiện đời sống nhân dân...

Thứ bảy, tăng cường và đổi mới hoạt động thông tin KH&CN để đáp ứng tốt các chức năng cơ bản về công tác thông tin, tư liệu, phổ biến kiến thức và lan tỏa, nhân rộng kết quả KH&CN vào sản xuất, kinh doanh và đời sống xã hội ■